

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 197/2018/HSST
Ngày 19 - 11- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Định.

Các Hội thẩm tham gia phiên tòa:

1. Ông Huỳnh Văn Bé
2. Bà Lê Thị Bích Thảo

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn M Tú - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cử Chi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi thành phố Hồ Chí M, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 175 /2018/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Tạ Ngọc L, sinh ngày 02/12/1998; Giới Tnh: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 1, phường 4, Thành phố T, Tỉnh Tây Ninh; chỗ ở: phường T, Thành phố T, Tỉnh Tây Ninh; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông: Lê Như N, con bà: Tạ Thị H; anh chị em ruột: không có, bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/05/2018 đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Huỳnh Ngọc M, sinh ngày 06/10/1995; Giới Tnh: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố H, phường H, Thành phố T, Tỉnh Tây Ninh; chỗ ở: Khu phố H, phường H, Thành phố T, Tỉnh Tây Ninh; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Con ông: không rõ họ và tên; con bà: Huỳnh Kim L; anh chị em ruột: không có, bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/07/2018 đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

L và M đều nghiện ma túy và đã sử dụng chung ma túy 02 lần, ma túy do L cung cấp. L thường mua ma túy của người tên T (chưa rõ lai lịch) ở phường 4, Thành phố T, Tỉnh Tây Ninh nhằm mục đích sử dụng.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 12/05/2018, L điện thoại với số thuê bao 0921892893 gọi cho T hỏi mua 600.000 đồng ma túy. T đồng ý và hẹn điểm giao nhận tiền và ma túy tại quán cà phê “B” thuộc Khu phố 1, phường 4, Thành phố T, Tỉnh Tây Ninh. Sau đó, L gọi điện thoại rủ M cùng sử dụng ma túy và nói M thuê phòng tại nhà nghỉ “N” thuộc Phường H, Thành phố T, Tỉnh Tây Ninh thì M đồng ý. L điều khiển xe máy biển số 70H4-3513 đi từ Bình Dương đến tiệm cầm đồ thuộc khu vực xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi cầm điện thoại được 800.000 đồng rồi đến điểm hẹn trên gặp T để mua ma túy. L đến điểm hẹn và chờ khoảng 15 phút thì T đến dẫn L đi vào đoạn đường vắng không có đèn, L đưa 600.000 đồng cho T, T đưa 02 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng bên trong có chứa tinh thể không màu là ma túy đá. L cất giấu ma túy trong ví tiền rồi đến phòng số 3 nhà nghỉ “N” gặp M, L lấy một ít ma túy cho vào dụng cụ để cả hai sử dụng ma túy chung. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, M đưa cho L xem tin nhắn điện thoại của M có Giáp Chí T (sinh năm 1995) hỏi M mua dùm ma túy đá với giá 200.000 đồng, lúc này L nảy sinh ý định bán ma túy cho T. M thỏa thuận với L bán ma túy cho T với giá 300.000 đồng, khi giao nhận tiền và ma túy xong thì L lấy 200.000 đồng, còn M lấy 100.000 đồng để bù vào tiền thuê phòng và tiền xăng thì L đồng ý. Sau đó, M dùng điện thoại hiệu HTC màu đen gọi vào số điện thoại của T và báo cho T biết sẽ giao ma túy cho T và yêu cầu T chuẩn bị 300.000 đồng thì T đồng ý. Sau đó L và M mỗi người điều khiển 01 xe máy chạy đến đường Quốc lộ 22 thuộc ấp M, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an xã Phước Hiệp phát hiện bắt quả tang L đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Theo kết luận giám định số 866/KLGD-H ngày 21/05/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng chứa tinh thể không màu được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Tạ Ngọc L và hình dấu Công an xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4883g, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, L và M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Đây là tình tiết để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho L và M.

Bản Cáo trạng số 148/CT-VKS ngày 12 tháng 10 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Lê Tạ Ngọc L và Huỳnh Ngọc M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Tạ Ngọc L và Huỳnh Ngọc M đã thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo và khai rằng: Vào Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 12/05/2018, L điện thoại với số thuê bao 0921892893 gọi cho T mua 600.000 đồng ma túy, sau khi mua xong, L cất giấu ma túy trong ví tiền rồi đến

phòng số 3 nhà nghỉ “Nhu Anh” gặp M, L lấy một ít ma túy cho vào dụng cụ để cả hai sử dụng ma túy chung. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, M đưa cho L xem tin nhắn điện thoại của M có Giáp Chí T hỏi M mua dùm ma túy đá với giá 200.000 đồng, lúc này L nảy sinh ý định bán ma túy cho T. M thỏa thuận với L bán ma túy cho T với giá 300.000 đồng, khi giao nhận tiền và ma túy xong thì L lấy 200.000 đồng, còn M lấy 100.000 đồng thì L đồng ý. Sau đó, M dùng điện thoại hiệu HTC màu đen gọi vào số điện thoại của T và báo cho T biết sẽ giao ma túy cho T và yêu cầu T chuẩn bị 300.000 đồng thì T đồng ý. Sau đó L và M mỗi người điều khiển 01 xe máy chạy về địa bàn huyện Củ Chi để giao ma túy cho T, khi L và M đi đến đường Quốc lộ 22 thuộc ấp M, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi phát hiện bắt quả tang L đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Tạ Ngọc L và Huỳnh Ngọc M. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Tạ Ngọc L và Huỳnh Ngọc M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Tạ Ngọc L từ 02 (hai) năm sáu tháng đến 03 (ba) năm tù. Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc M từ 02 (hai) năm sáu tháng đến 03 (ba) năm tù.

Vật chứng vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 866/2018 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên. Đây là vật chứng bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu HTC màu đen thu giữ của bị cáo M, bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe gắn máy biển số 70B1-079.52, thu giữ của bị cáo M, xe không có giấy tờ hợp lệ, bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Lê Tạ Ngọc L nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm về với gia đình.

Bị cáo Huỳnh Ngọc M nói lời nói sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về làm việc có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, hai bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Tạ Ngọc L và Huỳnh Ngọc M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp các lời khai của người làm chứng và các tài liệu trong hồ sơ vụ án.

Như vậy bị cáo Lê Tạ Ngọc L và Huỳnh Ngọc M đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể lúc 23 giờ 00 phút ngày 12/05/2018, T nhờ M mua dùm ma túy để sử dụng, sau đó M đưa cho L xem tin nhắn điện thoại của M có Giáp Chí T hỏi M mua dùm ma túy thì L đồng ý bán. M và L thỏa thuận, khi giao nhận tiền và ma túy xong thì L lấy 200.000 đồng, còn M lấy 100.000 đồng thì L đồng ý. Sau đó, M điện thoại hẹn sẽ giao ma túy cho T tại phòng trọ của T. Khi L và M điều khiển xe máy về huyện Củ Chi, để giao ma túy cho T thì bị Công an xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi phát hiện bắt giữ cùng tang vật vụ án. Qua kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4883g, loại Methamphetamine. Như vậy, bị cáo Lê Tạ Ngọc L và Huỳnh Ngọc M đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Lê Tạ Ngọc L và Huỳnh Ngọc M là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, tiếp tay cho các đối tượng nghiện ma túy ngày càng lún sâu vào con đường nghiện ngập, gây nguy hại rất lớn cho cộng đồng và xã hội, đây cũng là nguyên nhân chính dẫn đến các tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân.

Bị cáo Lê Tạ Ngọc L và Huỳnh Ngọc M nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn có tiền mua ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện nên hai bị cáo đã bất chấp pháp luật, do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc, cần cách ly 02 bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo có thời gian cải tạo và giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Đối với bị cáo Lê Tạ Ngọc L: Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, do đó cần khoan hồng giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với bị cáo Huỳnh Ngọc M: Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, do đó cần khoan hồng giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 866/2018 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên. Đây là vật chứng hai bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- 01 điện thoại di động hiệu HTC màu đen, số imei 1: 351583072926108, số imei 2: 351583072913106 thu giữ của bị cáo M, bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- 01 xe gắn máy nhãn hiệu HONDA loại DREAM màu nâu biển số 70B1-079.52; số khung: VKDDCG023KD 002008, số máy không tìm thấy, xe này bị cáo dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, không có giấy tờ hợp lệ, cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- 01 xe gắn máy biển số 70H4-3513 thu giữ của bị cáo L, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu xong, xử lý trên là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với người thanh niên tên T bán ma túy cho L chưa xác nhận được nhân thân và lai lịch, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục điều tra làm rõ khi nào phát hiện xử lý sau. Đối với Giáp Chí T là người mua ma túy của L, nhưng chưa giao nhận tiền và ma túy nên chưa đủ căn cứ để xử lý T. Các xử lý trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không ý kiến. Hội đồng xét xử thấy các xử lý trên là phù hợp nên không xét.

Căn cứ Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, lẽ ra cần phạt bị cáo L và bị cáo M một khoảng tiền để nộp vào ngân sách Nhà nước, tuy nhiên xét thấy bị cáo L và bị cáo M mới bán ma túy lần đầu, chưa có thu lợi bất chính nên không phạt bổ sung bị cáo L và bị cáo M một số tiền để nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Xét cần buộc bị cáo L và bị cáo M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Tạ Ngọc L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Tạ Ngọc L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Tnh từ ngày 13/05/2018.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc M 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Tnh từ ngày 25/07/2018.

Áp dụng Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 866/2018 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên hiện đang tạm giữ.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu HTC màu đen, số imei 1: 351583072926108, số imei 2: 351583072913106 và 01 xe gắn máy nhãn hiệu HONDA loại DREAM màu nâu biển số 70B1-079.52; số khung: VKDDCG023KD 002008, số máy không tìm thấy.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Lê Tạ Ngọc L và bị cáo Huỳnh Ngọc M mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND huyện Củ Chi; (1)
- Chi cục THADS huyện Củ Chi; (1)
- THA HS; (1)
- Phòng PC35 Công an TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Quang Định